

SAINT PATRICK'S EPISCOPAL CHURCH

Twenty-first Sunday after Pentecost
Proper 25

October 25, 2020



**PROCLAIM CHRIST'S LOVE
TO THE WORLD**

Céad míle fáilte!
Một trăm ngàn chào mừng!
One hundred thousand welcomes!

Saint Patrick's Episcopal Church is a community of care called to be Christ-centered and multicultural in worship, Christian education and action to proclaim Christ's love to the world.

Twenty-first Sunday after Pentecost

Proper 25

Holy Eucharist Rite II

October 25, 2020 -- 10:30 a.m.

Prelude

“Prelude in B minor”

J. S. Bach

Hymn 423

"Immortal, invisible, God only wise"

Opening Acclamation

Celebrant: Blessed be God: Father, Son, and Holy Spirit.

Chủ Lễ: Chúc tụng Thiên Chúa Ba Ngôi: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.

People: And blessed be his kingdom, now and for ever. Amen.

Hội Chúng: Chúc tụng nước Ngài, từ nay cho đến đời đời. Amen.

Collect for Purity

Almighty God, to you all hearts are open, all desires known, and from you no secrets are hid; Cleanse the thoughts of our hearts by the inspiration of your Holy Spirit, that we may perfectly love you, and worthily magnify your holy Name; through Christ our Lord. *Amen.*

Lạy Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng biết rõ mọi lòng, mọi ước muốn, mọi bí ẩn: xin thanh tẩy chúng con bởi quyền năng Chúa Thánh Linh, để chúng con được trọn vẹn tình yêu Chúa, và xứng đáng ca ngợi Danh thánh của Ngài; qua Chúa Cứu Thế, Chúa chúng con. *Amen.*

Hymn 210 verse 3

*Now let the heavens be joyful! Let earth her song begin!
The round world keep high triumph, and all that is therein!
Let all things seen and unseen their notes in gladness blend,
for Christ the Lord hath risen, our joy that hath no end.*

Collect of the Day

Almighty and everlasting God, increase in us the gifts of faith, hope, and charity; and, that we may obtain what you promise, make us love what you command; through Jesus Christ our Lord, who lives and reigns with you and the Holy Spirit, one God, for ever and ever. *Amen.*

Old Testament: Deuteronomy 34:1-12

Moses went up from the plains of Moab to Mount Nebo, to the top of Pisgah, which is opposite Jericho, and the LORD showed him the whole land: Gilead as far as Dan, all Naphtali, the land of Ephraim and Manasseh, all the land of Judah as far as the Western Sea, the Negeb, and the Plain—that is, the valley of Jericho, the city of palm trees—as far as Zoar. The LORD said to him, “This is the land of which I swore to Abraham, to Isaac, and to Jacob, saying, ‘I will give it to your descendants’; I have let you see it with your eyes, but you shall not cross over there.” Then Moses, the servant of the LORD, died there in the land of Moab, at the LORD’s command. He was buried in a valley in the land of Moab, opposite Beth-peor, but no one knows his burial place to this day. Moses was one hundred twenty years old when he died; his sight was unimpaired and his vigor had not abated. The Israelites wept for Moses in the plains of Moab thirty days; then the period of mourning for Moses was ended.

Joshua son of Nun was full of the spirit of wisdom, because Moses had laid his hands on him; and the Israelites obeyed him, doing as the LORD had commanded Moses.

Never since has there arisen a prophet in Israel like Moses, whom the LORD knew face to face. He was unequalled for all

¹ Bây giờ Môi-se từ đồng bằng Mô-áp đi lên Núi Nê-bô, rồi lên đỉnh Núi Pít-ga, đối ngang Giê-ri-cô. CHÚA cho ông nhìn thấy cả xứ, từ Ghi-lê-át đến Đan, ² toàn vùng Náp-ta-li, lãnh thổ của Ép-ra-im và Ma-na-se, toàn lãnh thổ của Giu-đa cho đến tận Biển Tây, ³ miền Nam và miền đồng bằng, tức vùng Thung Lũng Giê-ri-cô, thành của những cây chà là, chạy dài đến Xô-a.

⁴ CHÚA phán với ông, “Đây là xứ Ta đã thề với Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp rằng, ‘Ta sẽ ban nó cho dòng dõi các ngươi.’ Bây giờ Ta cho ngươi nhìn thấy nó tận mắt, nhưng ngươi sẽ không đi qua đó.”

⁵ Môi-se tôi tớ của CHÚA qua đời tại đó, trong xứ Mô-áp, theo lời CHÚA đã phán. ⁶ Ngài chôn ông trong một thung lũng trong xứ Mô-áp, đối ngang Bết Pê-ô, nhưng cho đến ngày nay không ai biết mộ ông ở đâu.

⁷ Môi-se được một trăm hai mươi tuổi khi ông qua đời; mắt ông không mờ, khí lực ông không giảm. ⁸ Dân I-sơ-ra-ên thương khóc ông trong đồng bằng Mô-áp ba mươi ngày; sau đó thời kỳ thọ tang than khóc ông chấm dứt.

⁹ Giô-suê con trai của Nun được đầy dẫy thần trí khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay trên ông ấy. Dân I-sơ-ra-ên vâng lời ông ấy và làm theo mọi điều CHÚA đã truyền cho Môi-se.

¹⁰ Từ xưa đến nay chưa bao giờ có một vị tiên tri nào dấy lên trong I-sơ-ra-ên như Môi-se,

the signs and wonders that the LORD sent him to perform in the land of Egypt, against Pharaoh and all his servants and his entire land, and for all the mighty deeds and all the terrifying displays of power that Moses performed in the sight of all Israel.

The Word of the Lord.

Thanks be to God.

Psalm 90:1-6, 13-17

- ¹ Lord, you have been our refuge
* from one generation to another.
- ² Before the mountains were brought forth, or the land and the earth were born, * from age to age you are God.
- ³ You turn us back to the dust and say, * "Go back, O child of earth."
- ⁴ For a thousand years in your sight are like yesterday when it is past * and like a watch in the night.
- ⁵ You sweep us away like a dream; * we fade away suddenly like the grass.
- ⁶ In the morning it is green and flourishes; * in the evening it is dried up and withered.
- ¹³ Return, O LORD; how long will you tarry? * be gracious to your servants.
- ¹⁴ Satisfy us by your loving-kindness in the morning; * so shall we rejoice and be glad all

ngày CHÚA biết mặt tận mặt. ¹¹ Không ai có thể sánh được với ông về mọi dấu kỳ và phép lạ mà CHÚA đã sai ông thực hiện tại đất Ai-cập để đối phó với Pha-rôn, toàn thể quần thần của vua ấy, và cả nước của vua ấy, ¹² cùng mọi việc quyền năng và mọi quyền phép lớn lao khủng khiếp mà Môi-se đã biểu dương trước mắt toàn dân I-sơ-ra-ên.

- ¹ Lạy Chúa, Ngài là nơi cư trú của chúng con trải qua mọi thế hệ.
- ² Trước khi núi non thành hình, Trước khi Ngài tạo thành trái đất và thế gian, Từ vô cực quá khứ đến vô cực tương lai Ngài là Đức Chúa Trời.
- ³ Ngài làm cho loài người trở về cát bụi và phán rằng, "Hỡi con cái loài người, hãy trở về."
- ⁴ Vì một ngàn năm trước mắt Ngài tựa như ngày hôm qua, đã qua rồi, Hoặc như một canh đêm.
- ⁵ Ngài làm cho đời người trôi nhanh như dòng nước lũ, Thoảng qua như một giấc ngủ. Đời người như cỏ mọc ban mai,
- ⁶ Sáng sớm chúng mọc lên và xanh tươi, Chiều lại chúng héo khô và tàn tạ.
- ¹³ Xin trở lại, CHÚA ôi; Ngài còn giận chúng con đến bao lâu nữa? Xin dù lòng thương xót các tôi tớ Ngài.
- ¹⁴ Mỗi buổi sáng xin cho chúng

the days of our life.

¹⁵ Make us glad by the measure of the days that you afflicted us * and the years in which we suffered adversity.

¹⁶ Show your servants your works * and your splendor to their children.

¹⁷ May the graciousness of the LORD our God be upon us; * prosper the work of our hands; prosper our handiwork.

con được no nê bằng ơn thương xót của Ngài, Để chúng con được hân hoan và vui thỏa trọn những ngày của mình.

¹⁵ Xin ban cho chúng con niềm vui để bù lại những ngày Ngài phó chúng con cho hoạn nạn, Và những năm chúng con thấy nổi bất hạnh.

¹⁶ Nguyên công việc của Ngài được tỏ ra cho các tôi tớ Ngài. Nguyên vinh quang của Ngài tỏa rạng trên con cháu họ.

¹⁷ Nguyên phước hạnh của CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng con, tuôn đổ trên chúng con. Cầu xin Ngài lập vững công việc của tay chúng con; Thật vậy xin lập vững công việc của tay chúng con.

Second Reading: 1 Thessalonians 2:1-8

You yourselves know, brothers and sisters, that our coming to you was not in vain, but though we had already suffered and been shamefully mistreated at Philippi, as you know, we had courage in our God to declare to you the gospel of God in spite of great opposition. For our appeal does not spring from deceit or impure motives or trickery, but just as we have been approved by God to be entrusted with the message of the gospel, even so we speak, not to please mortals, but to please God who tests our hearts. As you know and as God is our witness, we never came with words of flattery or with a pretext for greed; nor did we seek praise from mortals, whether from you or from others,

¹ Thừa anh chị em, chính anh chị em đã biết rõ, lần chúng tôi đến thăm anh chị em trước đây thật không uổng phí chút nào. ² Vì như anh chị em đã biết, sau khi chúng tôi đã bị thương khó và bị làm nhục tại Phi-líp, chúng tôi vẫn lấy can đảm trong Đức Chúa Trời chúng ta để rao giảng Tin Mừng của Đức Chúa Trời cho anh chị em giữa nhiều chống đối. ³ Vì những lời khải khoản kêu gọi của chúng tôi không do chủ tâm bất chính, hoặc động cơ không trong sạch, hoặc với dụng ý lừa gạt, ⁴ nhưng vì Đức Chúa Trời đã thử nghiệm chúng tôi và giao cho chúng tôi trọng trách rao giảng Tin Mừng, nên chúng tôi cứ giảng dạy, không phải để làm vừa lòng người ta, nhưng để làm vui lòng

though we might have made demands as apostles of Christ. But we were gentle among you, like a nurse tenderly caring for her own children. So deeply do we care for you that we are determined to share with you not only the gospel of God but also our own selves, because you have become very dear to us.

Đức Chúa Trời, Đấng dò xét lòng dạ chúng ta.

⁵ Vì như anh chị em đã biết, chúng tôi không dùng những lời dua nịnh và cũng không rao giảng vì động cơ tham muốn điều gì – có Đức Chúa Trời làm chứng cho chúng tôi. ⁶ Chúng tôi không tìm kiếm vinh hiển từ loài người, dù là vinh hiển đó đến từ anh chị em hay từ những người khác, ⁷ mặc dù chúng tôi có quyền hưởng nhận đặc quyền đó vì là các sứ đồ của Đấng Christ, nhưng khi ở giữa anh chị em chúng tôi đã cư xử dịu dàng, như người mẹ^[a] trìu mến chăm sóc các con mình. ⁸ Chúng tôi thương mến anh chị em đến nỗi không những đã vui vẻ rao truyền Tin Mừng của Đức Chúa Trời cho anh chị em mà còn vui lòng chia sẻ chính mạng sống chúng tôi cho anh chị em, vì anh chị em đã trở thành những người rất yêu dấu của chúng tôi.

The Word of the Lord.

Thanks be to God.

Hymn LEVAS II 115 “Spirit of the Living God, fall fresh on me.”

Spirit of the Living God, fall fresh on me.

Spirit of the Living God, fall fresh on me.

Melt me, mold me, fill me, use me.

Spirit of the Living God, fall fresh on me.

Gospel: Matthew 22:34-46

Before the Gospel: Glory to you, Lord Christ

After the Gospel: Praise to you, Lord Christ

When the Pharisees heard that Jesus had silenced the Sadducees, they gathered together, and one of them, a lawyer, asked him a question to test him. “Teacher, which commandment in the law

³⁴ Khi những người Pha-ri-si nghe rằng Ngài đã làm cho những người Sa-đu-sê im miệng, họ họp lại với nhau. ³⁵ Họ cử một người trong họ, một luật sư, hỏi Ngài một câu để thử Ngài rằng,

is the greatest?” He said to him, “‘You shall love the Lord your God with all your heart, and with all your soul, and with all your mind.’ This is the greatest and first commandment. And a second is like it: ‘You shall love your neighbor as yourself.’ On these two commandments hang all the law and the prophets.”

Now while the Pharisees were gathered together, Jesus asked them this question: “What do you think of the Messiah? Whose son is he?” They said to him, “The son of David.” He said to them, “How is it then that David by the Spirit calls him Lord, saying,

‘The Lord said to my Lord,

“Sit at my right hand, until I put your enemies under your feet””?

If David thus calls him Lord, how can he be his son?” No one was able to give him an answer, nor from that day did anyone dare to ask him any more questions.

Sermon

³⁶ “Thưa Thầy, điều răn nào trong Luật Pháp là lớn hơn hết?”

³⁷ Ngài nói với ông, “‘Người hãy hết lòng, hết linh hồn, và hết trí tuệ yêu kính Chúa, Đức Chúa Trời của người.’” ³⁸ Đây là điều răn lớn nhất và trước hết. ³⁹ Còn điều răn thứ hai cũng vậy, ‘Người hãy yêu người lân cận như mình.’” ⁴⁰ Toàn bộ Luật Pháp và Các Tiên Tri đặt nền tảng trên hai điều răn ấy.”

⁴¹ Khi những người Pha-ri-si đang họp lại với nhau, Đức Chúa Jesus hỏi họ, ⁴² “Các người nghĩ thế nào về Đấng Christ? Ngài là Con của ai?”

Họ trả lời Ngài, “Con của Đa-vít.”

⁴³ Ngài nói với họ, “Thế tại sao khi được Đức Thánh Linh cảm thúc, Đa-vít đã gọi Ngài là ‘Chúa,’ mà rằng:

⁴⁴ ‘Chúa phán với Chúa của tôi,

“Con hãy ngồi bên phải Ta cho đến khi Ta đặt những kẻ thù của Con làm bệ chân Con”?’”¹

⁴⁵ Nếu Đa-vít đã gọi Ngài là ‘Chúa,’ thì làm sao Ngài là con của ông ấy được?”

⁴⁶ Không ai có thể trả lời Ngài được một tiếng. Từ đó trở đi không ai dám hỏi Ngài câu nào nữa.

The Reverend Mr. Steve Rorke

The Nicene Creed

We believe in one God, the Father, the Almighty, maker of heaven and earth, of all that is, seen and unseen.

We believe in one Lord, Jesus Christ, the only Son of God, eternally begotten of the Father, God from God, Light from Light, true God from true God, begotten, not made, of one Being with the Father. Through him all things were made. For us and for our salvation he came down from heaven: by the power of the Holy Spirit he became incarnate from the Virgin Mary, and was made man. For our sake he was crucified under Pontius Pilate; he suffered death and was buried. On the third day he rose again in accordance with the Scriptures; he ascended into heaven and is seated at the right hand of the Father. He will come again in glory to judge the living and the dead, and his kingdom will have no end.

We believe in the Holy Spirit, the Lord, the giver of life, who proceeds from the Father and the Son. With the Father and the Son he is worshiped and glorified. He has spoken through the Prophets.

We believe in one holy catholic and apostolic Church.

We acknowledge one baptism for the forgiveness of sins.

We look for the resurrection of the dead, and the life of the world to come. *Amen.*

Bài Tín Điều Ni-Xê

Chúng tôi tin Đức Chúa Trời duy nhất, là Cha, là Đấng Toàn Năng, là Đấng Tạo Dựng trời và đất, và tất cả mọi loại hữu hình cũng như vô hình.

Chúng tôi tin Chúa Cứu Thế Giê Xu Con duy nhất của Đức Chúa Trời. Ngài có từ trước muôn đời và đến từ Đức Chúa Cha. Ngài là Thiên Chúa từ Thiên Chúa, Ánh Sáng từ Ánh Sáng, là Thượng Đế chân thật từ Thượng Đế chân thật, Ngài tự có chứ không phải được tạo thành, Ngài là một thể cùng Đức Chúa Cha. Mọi vật được dựng nên qua Ngài. Vì chúng ta, và để cứu rỗi chúng ta Ngài từ trời giáng thế: bởi quyền phép Chúa Thánh Linh Ngài nhập thể qua trinh nữ Ma-Ri và trở nên một người.

Cứu chúng ta, Ngài chịu đóng đinh trên thập tự giá bởi tay Bôn Xơ Phi Lát, chịu chết và chôn. Đến ngày thứ ba Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh; Ngài lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha.

Ngài sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết, và nước Ngài còn đến đời đời.

Chúng tôi tin Chúa Thánh Linh, Đấng ban sự sống. Ngài đến từ Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.

Cùng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, Ngài được phụng thờ và tôn vinh, Ngài đã phán qua các tiên tri.

Chúng tôi tin một Hội Thánh Hoàn Vũ, duy nhất và tông truyền.

Chúng tôi công nhận một phép Báp Têm tha tội.

Chúng tôi chờ đợi sự sống lại của kẻ chết, và sự sống trong thế giới sắp đến. *Amen*

Prayers of the People FORM VI

*The Leader and People pray
responsively*

In peace, we pray to you, Lord
God.

Silence

For all people in their daily life
and work;

*For our families, friends, and
neighbors, and for those who
are alone.*

For this community, the nation,
and the world;

*For all who work for justice,
freedom, and peace.*

For the just and proper use of
your creation;

*For the victims of hunger, fear,
injustice, and oppression.*

For all who are in danger,
sorrow, or any kind of trouble;

*For those who minister to the
sick, the friendless, and the
needy.*

For the peace and unity of the
Church of God;

*For all who proclaim the Gospel,
and all who seek the Truth.*

For Michael, our Presiding
Bishop; for Susan, Jennifer, and
Porter, our Bishops; for Steve,
our Interim Rector; and for all
bishops and other ministers;

*For all who serve God in his
Church.*

Lạy Đức Chúa Trời, trong an tịnh
chúng con cầu nguyện cùng Chúa.

Yên lặng

Cho tất cả mọi người trong đời sống
và công việc của họ;

*Cho gia đình, bạn hữu và láng giềng
của chúng con, và cho những người
đơn chiếc.*

Cho cộng đồng và quốc gia này, và
cho cả thế giới;

*Cho tất cả những ai hoạt động cho
công lý, tự do, và hòa bình.*

Cho cách sử dụng phải lẽ và chính
đáng mọi vật Chúa tạo nên;

*Cho những nạn nhân của nghèo đói,
sợ hãi, bất công, và áp bức.*

Cho tất cả những ai gặp nguy hiểm,
đau buồn, hay bất cứ khó khăn nào;

*Cho những ai săn sóc người đau ốm,
cô đơn, hay nghèo túng.*

Cho sự hòa thuận và hợp nhất của
Hội Thánh Chúa.

*Cho những người rao giảng Phúc
Âm, và cho ai tìm kiếm Chân Lý.*

Cho Micheal, Tổng Giám Mục;
Susan và Jennifer, Giám Mục của
chúng con; cho Mục Sư Steve, và
cho tất cả các mục sư khác;

*Cho tất cả những ai đang hầu việc
Chúa trong Hội Thánh Ngài.*

For the special needs and concerns of this congregation.

Silence

The People may add their own petitions

Hear us, Lord;

For your mercy is great.

We thank you, Lord, for all the blessings of this life.

Silence

The People may add their own thanksgivings

We will exalt you, O God our King;

And praise your Name for ever and ever.

We pray for all who have died, that they may have a place in your eternal kingdom.

Silence

The People may add their own petitions

Lord, let your loving-kindness be upon them;

Who put their trust in you.

We pray to you also for the forgiveness of our sins.

Silence may be kept.

Leader and People

Have mercy upon us, most merciful Father; in your compassion forgive us our sins, known and unknown, things done and left undone; and so uphold us by your Spirit that we may live and serve you in newness of life, to the honor and glory of your Name; through Jesus Christ our Lord. Amen.

Celebrant

Almighty God have mercy on you, forgive you all your sins

Cho những nhu cầu và vấn đề đặc biệt của hội thánh này.

Yên lặng. Hội chúng có thể thêm lời cầu nguyện của mình.

Lạy Chúa, xin nhậm lời chúng con; Vì lòng thương xót của Ngài rất lớn.

Chúng con tạ ơn Chúa về mọi ơn phước Chúa ban trong đời sống này.

Yên lặng

Hội chúng có thể thêm lời tạ ơn

Lạy Chúa là Vua chúng con, chúng con suy tôn Ngài;

Và ca tụng Ngài mãi mãi không thôi.

Chúng con cầu xin cho những người đã khuất, nguyện họ hưởng được nước Chúa đời đời.

Yên lặng

Hội chúng có thể thêm lời cầu xin.

Lạy Chúa, nguyện lòng yêu thương nhân từ Chúa ở trên họ;

là những kẻ hết lòng tin cậy Ngài.

Chúng ta hãy xưng tội đã phạm cùng Chúa và người lân cận.

Yên lặng

Lạy Cha rất khoan nhân, xin thương xót chúng con. chúng con; nhờ lòng nhân từ Chúa, xin tha thứ các tội lỗi chúng con, những tội lỗi chúng con ý thức hoặc không ý thức, những việc đã làm hay không làm trọn; nguyện xin Chúa Thánh Linh giúp đỡ để chúng con có thể sống một đời sống mới, phụng sự Chúa và làm sáng danh Ngài; nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa chúng con. Amen.

Giám Mục hoặc Trưởng Tế đứng lên công bố

Nguyện Thiên Chúa toàn năng thương xót, tha hết tội lỗi cho anh

through our Lord Jesus Christ,
strengthen you in all
goodness, and by the power of
the Holy Spirit keep you in
eternal life. **Amen.**

chị em nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su.
Xin Ngài thêm sức cho anh chị em
trong mọi việc lành, và bởi quyền
năng Thánh Linh gìn giữ anh chị em
trong sự sống đời đời. **Amen.**

The Peace / Chúc Bình An

BCP 360 (41)

THE HOLY COMMUNION

Offertory “Take my hands precious Lord”

Hymn 178, verse 1

Refrain Alleluia, alleluia! Give thanks to the risen Lord.
Alleluia, alleluia! Give praise to his Name.

Jesus is Lord of all the earth, He is the King of creation.

The Great Thanksgiving

*The people remain standing. The
Celebrant, whether bishop or priest, faces
them and sings or says*

Celebrant: The Lord be with you.
People: And also with you.
Celebrant: Lift up your hearts.
People: We lift them to the
Lord.
Celebrant: Let us give thanks to
the Lord our God.
People: It is right to give him
thanks and praise

*Then, facing the Holy Table, the Celebrant
proceeds*

It is right, and a good and joyful
thing, always and everywhere to
give thanks to you, Father
Almighty, Creator of heaven and
earth.

*Here a Proper Preface is sung or said on
all Sundays, and on other occasions as
appointed.*

Therefore we praise you, joining
our voices with Angels and
Archangels and with all the

Lễ Tiệc Thánh

*Hội chúng đứng. Chủ Lễ, giám mục hoặc
trưởng tế, đối diện với Hội Chúng, ngâm
hoặc nói*

Chủ Lễ: Chúa ở cùng anh chị
em.
Hội Chúng: Và ở cùng Mục Sư.
Chủ Lễ: Hãy nâng tâm hồn lên.
Hội Chúng: Chúng con lòng về
Chúa.
Chủ Lễ: Hãy cảm tạ Chúa là
Thiên Chúa chúng ta.
Hội Chúng: Thật là chính đáng để
ảm tạ và ngợi khen
Ngài.

Hướng về bàn thờ, Chủ Lễ tiếp tục
Thật là chính đáng, tốt đẹp, và vui
thỏa trong mọi nơi mọi lúc để
chúng con cảm tạ Chúa, lạy Chúa
là Cha Toàn Năng, là Đấng tạo
dựng trời đất,

Vậy nên cùng với các Thiên Linh,
Tổng Lãnh Thiên Linh và toàn thể
chư thánh trên trời, là những kẻ

company of heaven, who for ever sing this hymn to proclaim the glory of your Name:

Celebrant and People (S-124)

Holy, Holy, Holy Lord, God of power and might, heaven and earth are full of your glory.

Hosanna in the highest.

Blessed is he who comes in the name of the Lord.

Hosanna in the highest.

The people stand or kneel.

Then the Celebrant continues

We give thanks to you, O God, for the goodness and love which you have made known to us in creation; in the calling of Israel to be your people; in your Word spoken through the prophets; and above all in the Word made flesh, Jesus, your

Son. For in these last days you sent him to be incarnate from the Virgin Mary, to be the Savior and Redeemer of the world. In him, you have delivered us from evil, and made us worthy to stand before you. In him, you have brought us out of error into truth, out of sin into righteousness, out of death into life.

At the following words concerning the bread, the Celebrant is to hold it, or to lay a hand upon it; and at the words concerning the cup, to hold or place a hand upon the cup and any other vessel containing wine to be consecrated.

On the night before he died for us, our Lord Jesus Christ took bread; and when he had given thanks to you, he broke it, and gave it to his disciples, and said, "Take, eat: This is my Body, which is given for

mãi mãi chúc tụng Chúa, chúng con đồng thanh tụng hô vinh danh Chúa rằng:

Thánh, thánh, chí thánh! Đức Chúa Trời đầy quyền uy năng lực, Đất trời đầy đầy vinh quang Ngài. Hô Sa Na trên nơi chí cao.

Chúc tụng đáng nhân danh Chúa mà đến.

Hô Sa Na trên nơi chí cao.

Lạy Đức Chúa Trời, chúng con tạ ơn Chúa vì lòng nhân từ và tình yêu mà Chúa đã bày tỏ cho chúng con trong công trình sáng tạo; trong sự kêu gọi Y-sơ-ra-ên làm tuyên dân của Chúa; trong Lời Chúa qua các vị tiên tri; và trên hết qua Chúa Giê-su Con Ngài, là Ngôi Lời đã trở nên xác thịt. Vì trong những ngày cuối cùng này Chúa đã sai Con Ngài nhập thể qua Trinh Nữ Ma-Ri, để làm Đấng Cứu Chuộc cho cả thế gian.

Trong Người, Chúa đã giải thoát chúng con khỏi điều ác, và khiến chúng con được dọn dĩ đến trước mặt Ngài. Trong Người, Ngài đã mang chúng con từ lầm lạc đến chân lý, từ tội lỗi đến công chính, từ sự chết đến sự sống.

Trong đêm trước khi Người chịu chết vì chúng con, Chúa Cứu Thế Giê-su cầm lấy bánh, tạ ơn, bẻ ra trao cho các môn đồ và phán rằng: "Các con hãy nhận lấy và ăn: Đây là Thân Thể ta, vì các con mà hy

you. Do this for the remembrance of me."

After supper he took the cup of wine; and when he had given thanks, he gave it to them, and said, "Drink this, all of you: This is my Blood of the new Covenant, which is shed for you and for many for the forgiveness of sins. Whenever you drink it, do this for the remembrance of me."

Therefore, according to his command, O Father,

Celebrant and People

We remember his death,
We proclaim his resurrection,
We await his coming in glory;

The Celebrant continues

And we offer our sacrifice of praise and thanksgiving to you, O Lord of all; presenting to you, from your creation, this bread and this wine.

We pray you, gracious God, to send your Holy Spirit upon these gifts that they may be the Sacrament of the Body of Christ and his Blood of the new Covenant. Unite us to your Son in his sacrifice, that we may be acceptable through him, being sanctified by the Holy Spirit. In the fullness of time, put all things in subjection under your Christ, and bring us to that heavenly country where, with Patrick and all your saints, we may enter the everlasting heritage of your sons and daughters; through Jesus Christ our Lord, the firstborn of all creation,

sinh. Hãy làm điều này để tưởng nhớ ta."

Sau bữa ăn tối Người cầm lấy chén rượu; tạ ơn xong, Người trao cho các môn đồ và phán rằng: "Các con hãy cùng uống: Đây là Huyết của ta trong Giao Ước Mới, bị đổ ra để các con và nhiều người được tha tội. Hễ khi nào các con uống, hãy làm điều này để tưởng nhớ ta."

Vì vậy, lạy Cha, theo mệnh lệnh Người truyền,

Chúng con tưởng nhớ sự chết của Người,
Chúng con tuyên xưng sự sống lại của Người,
Chúng con chờ đợi Người trở lại trong vinh quang;

Lạy Chúa của muôn vật, chúng con kính dâng Ngài lời ngợi khen và tạ ơn làm của lễ; hiến lên Chúa bánh và rượu này, là những vật đến từ công cuộc sáng tạo của Ngài.

Nguyện Thiên Chúa nhân từ sai Chúa Thánh Linh đến trên những hiến vật này, để làm thành Bí Tích của Thân và Huyết Chúa trong Giao Ước Mới. Nguyện chúng con được hiệp một với Con Ngài trong sự hy sinh của Người, để qua Người chúng con được chấp nhận và được thánh hóa bởi Đức Chúa Thánh Linh. Đến thời Chúa định, xin đặt mọi sự dưới quyền cai quản của Chúa Cứu Thế, và đem chúng con về thiên đàng, để chúng con được cùng với Patrick, các thánh và con dân Chúa hưởng cơ nghiệp đời đời; chúng con cầu

the head of the Church, and the author of our salvation.

By him, and with him, and in him, in the unity of the Holy Spirit all honor and glory is yours, Almighty Father, now and for ever. *AMEN.*

And now, as our Savior Christ has taught us, we are bold to say,

The Lord's Prayer

Our Father, who art in heaven, hallowed be thy Name, thy kingdom come, thy will be done, on earth as it is in heaven. Give us this day our daily bread. And forgive us our trespasses, as we forgive those who trespass against us. And lead us not into temptation, but deliver us from evil. For thine is the kingdom, and the power, and the glory, for ever and ever. *Amen.*

The Breaking of the Bread

Celebrant: Alleluia. Christ our Passover is sacrificed for us;

People: *Therefore let us keep the feast. Alleluia.*

Fraction Anthem (*Hymn 304, verses 1 and 2*)

*I come with joy to meet my Lord, forgiven, loved, and free,
in awe and wonder to recall his life laid down for me.*

*I come with Christians far and near to find, as all are fed,
the new community of love in Christ's communion bread.*

nguyện nhân Danh Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa chúng con, Đấng làm trái đầu mùa của công cuộc sáng tạo, là đầu của Hội Thánh, và là nguồn cội của sự cứu rỗi,

Chính nhờ Người, với Người, và trong Người mà mọi chúc tụng và vinh quang đều qui về Chúa là Cha Toàn Năng, cùng với Đức Chúa Thánh Linh cho đến đời đời vô cùng. *AMEN.*

Vâng theo lời Chúa Cứu Thế là Cứu Chúa chúng con truyền dạy, chúng con dạn dĩ nguyện rằng,

Lạy Cha chúng con ở trên trời, Danh Cha được tôn thánh, nước Cha được đến, ý Cha được nên, ở đất như ở trời. Xin cho chúng con lương thực hàng ngày. Xin tha tội lỗi chúng con, như chúng con tha kẻ có lỗi với chúng con. Xin chớ để chúng con bị cám dỗ, song cứu chúng con khỏi điều ác. Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời vô cùng. *Amen.*

Chú Lễ: A-lê-lu-ya. Chúa Cứu Thế, Sinh Tế Vượt Qua, hy sinh cho chúng ta;

Hội Chúng: Vì vậy chúng ta hãy giữ lễ. A-lê-lu-ya.

Celebrant

The Gifts of God for the People of God. Take them in remembrance that Christ died for you, and feed on him in your hearts by faith, with thanksgiving.

Post Communion Thanksgiving Lời Cầu Nguyện Sau Tiệc Thánh

Eternal God, heavenly Father, you have graciously accepted us as living members of your Son our Savior Jesus Christ, and you have fed us with spiritual food in the Sacrament of his Body and Blood.

Send us now into the world in peace, and grant us strength and courage to love and serve you with gladness and singleness of heart; through Christ our Lord.

Amen.

The Blessing

Hymn WLP 779

"The church of Christ in every age"

Dismissal

Celebrant: Hãy ra đi trong sự bình an để yêu mến và phục vụ Chúa

People: *Chúng con tạ ơn Chúa.*

Celebrant: Go in peace to love and serve the Lord.

People: *Thanks be to God.*

Postlude

"Allegro in C major"

Haydn

ANNOUNCEMENTS

Emergency Pastoral Care

Fr. Steve will be in the parish office Tuesday, Wednesday, and Thursday mornings. For after-hours pastoral emergencies he can be reached at home at 703 855-5398. His email address is steverorkel@icloud.com.

Sunday Morning Services - Regathering in the Sanctuary

We are pleased to let you know that we received permission from the Diocese to hold Sunday morning services in the Sanctuary at Saint Patrick's beginning Sunday, October 4, 2020. You are invited to join us

Đổi diện Hội Chúng, Chủ Lễ nói lời mời

Quà tặng của Thiên Chúa cho Con Dân Chúa. Hãy nhận và tưởng nhớ Đức Kitô đã chết vì anh chị em, và nuôi mình bằng chính Ngài bởi đức tin và với lòng biết ơn.

BCP 365 (47)

Lạy Thiên Chúa là Cha thiên thượng, là Đấng đã gia ơn chấp nhận chúng con làm chi thể của Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-su của chúng con, và nuôi chúng con bằng thức ăn thiêng liêng trong Bí Tích của Thân và Huyết Người.

Xin sai phái chúng con vào thế gian trong bình an, và nguyện chúng con được mạnh mẽ và can đảm, để vui lòng nhất tâm yêu mến phụng sự Chúa; nhân danh Chúa Cứu Thế là Chúa chúng con. **Amen.**

in person in the Sanctuary to celebrate Eucharist with music at 10:30 am. We will continue to live stream the service as well.

Health and safety are very important to all of us; therefore, we will follow recommended guidelines for regathering. Because it is difficult to clean chairs with cloth seats and backs each time they are used, we have stacked the chairs and moved them to the side leaving a large open space. If you attend, please bring a chair to sit on or whatever else you would like to use as a seat. Please maintain social distancing and always wear a mask.

The entire service will be printed in the bulletin in English and Vietnamese; we will not use Prayer Books and Hymnals. The Bishop does not allow us to share communion or sing. We will not shake hands or touch during the Peace; but smiles, waves and bows of greeting are always appreciated. We will not have coffee hour after the service. Our goal is to worship together in the Sanctuary and still keep each other safe from the virus.

We look forward to seeing you either in person or via video on Sunday. Please call the church number (703-532-5656) if you have any questions. Stay well.

Prayerfully,
Father Steve and your Vestry

Thánh Lễ Sáng Chủ nhật - Tập trung bên trong Nhà Thờ

Chúng tôi vui mừng thông báo chúng tôi đã nhận được sự cho phép của Giáo phận để tổ chức các buổi nhóm sáng Chúa nhật bên trong Nhà Thờ kể từ Chủ nhật, ngày 4 tháng 10 năm 2020. Các bạn được mời tham gia cùng với chúng tôi bên trong Nhà Thờ để cử hành Thánh Thể bằng âm nhạc lúc 10:30 sáng. Chúng tôi cũng sẽ tiếp tục phát trực tiếp dịch vụ.

Sức khỏe và sự an toàn là rất quan trọng đối với tất cả chúng ta; do đó, chúng ta sẽ tuân theo các nguyên tắc được khuyến nghị để tập hợp lại. Vì rất khó vệ sinh ghế có vải bọc và lưng ghế mỗi lần sử dụng nên chúng tôi đã xếp ghế và di chuyển sang một bên để lại một không gian thoáng rộng. Nếu bạn tham dự, vui lòng mang theo một chiếc ghế để ngồi hoặc bất cứ thứ gì khác mà bạn muốn sử dụng làm chỗ ngồi. Hãy duy trì sự xa cách xã hội và luôn đeo mặt nạ.

Toàn bộ dịch vụ sẽ được in trong bản tin bằng tiếng Anh và tiếng Việt; chúng ta sẽ không sử dụng Sách Cầu nguyện và Thánh ca. Đức Giám Mục không cho phép chúng ta rước lễ hay hát hò. Chúng ta sẽ không bắt tay hoặc chạm vào nhau trong lúc chúc bình an; nhưng nụ cười, cái vẫy tay và cái cúi đầu chào luôn được đánh giá cao. Chúng ta sẽ không có cà phê sau khi dịch vụ. Mục tiêu của chúng ta là cùng nhau thờ phượng trong Nhà Thờ và vẫn giữ an toàn cho nhau khỏi vi rút.

Chúng tôi mong được gặp các bạn trực tiếp hoặc qua video vào Chủ nhật. Vui lòng gọi số nhà thờ (703-532-5656) nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào. Giữ gìn sức khỏe.

Cầu nguyện,
Mục Sư Steve và Vestry của bạn

We remember in our prayers

Amanda, Eric, Linda and family; Teresa Moore Alley; Mary Anne Bogie; John Burch; Kylie Clark; Dick Dombrowsky; Melvin Engbert, Carolyn Gawarecki; Steve Gawarecki; Sarah G and family; the Right Reverend Susan E. Goff; Frank Harbers; Bill Huddleston; Claire and Anthony Incorvati; Karen, Andy, and Oksana Kearney; Iona Kiger; Huynh thi Thanh-Xuân; Don Klika; George Kontess; Brad McCall; Paul McDonald; Dan McGovern, Dick Mills, Janice Mills; Danielle Morgan; Ray Nealon; the Reverend Roberto Orihuela and family; Dominique Phung; Dana and Sarah Priest; Nancy and Bob Robins; Charles Aaron Schwartz, Patrick Stefl; Mary and Maurie Stevens; Cy James-Lee Stryer; Catherine Tingley; Milton Thomas; Lem H. Truong; the Ward family; Anne Whitten; Janette Woodward; Maureen; and our Sunrise friends, especially: Mildred Hoxie, John and Ellin Leggat, Nancy Miller, Eleanor, Millie, and Marcia.

Birthdays this week: Victoria Coker-Gunter (Tuesday) and Carolyn Gawarecki (Friday)

Đại Ý Kinh Văn Hôm Nay

Sách Thánh Vịnh trong Cựu Ước gồm có 150 bài ca. Bản dịch Kinh Thánh Tin Lành dùng chữ "Thi Thiên" (những bài thơ thuộc về trời), tiếng Anh dùng chữ "Psalm" -- đọc là 'xôm' -- cho những bài ca của người Do Thái khi xưa dùng trong các lễ hội thờ phượng. Thánh Vịnh có lời dạy khôn ngoan, nhưng hầu hết là những lời ca tụng Chúa, nhất là nhắc lại cho dân Ít Ra En về ân nhân từ, dẫn dắt, giải phóng của Thiên Chúa. Có người tin rằng vua Đa Vít là tác giả của hầu hết các thánh vịnh, song sự thật là không ai biết rõ về các tác giả của những bài ca đó. Tuy nhiên, các thánh vịnh nói lên kinh nghiệm sống của người viết, và đây là các tác phẩm người Do Thái yêu thích.

Vào thời của Đức Giêsu, Thánh Vịnh là một phần của Kinh Thánh, được ngâm nga và diễn giảng trong các buổi lễ thờ phượng trong các nhà hội Do Thái. Trong nhà thờ Episcopal của chúng ta, Thánh Vịnh được dùng trong tất cả các buổi lễ, theo sau phần đọc Cựu Ước -- có thể đọc theo thề đối đáp hoặc đọc rập ràng. Dù đọc theo tiếng Anh hay tiếng

Việt, chúng ta chỉ đọc lời dịch mà thôi. Trong tiếng Do Thái, Thánh Vịnh là những bài thơ có vần có điệu. Tuy nhiên, khi đọc bản dịch Thánh Vịnh, chúng ta có thể nhận ra rằng mỗi câu có hai phần đối ứng với nhau. Sự đối ứng trong thơ Do Thái không phải là đối về ý hay chữ, nhưng là sự lặp lại ý của phần trước trong câu mà dùng chữ khác.

Ví dụ: câu đầu tiên của Thánh Vịnh Đoạn 1 mà chúng ta đọc hôm nay: "Mưu kế ác ác" đối lại bởi "Đường tội nhân" và "chối của kẻ nhạo báng." Bài này có hai phần đối xứng với nhau. Phần một là từ câu 1 đến câu 3, nói về người công chính; phần hai từ câu 4 đến câu 6, nói về kẻ ác. Người công chính thì như cây trồng gần dòng nước; còn kẻ ác thì như rơm rác gió thổi bay đi.

Rất nhiều tín hữu Kitô giáo thuộc lòng bài thơ này. Không ai muốn như kẻ ác. Ai cũng muốn mình là người công chính. Quả vậy, Thiên Chúa đã đặt đấng trong lòng mỗi người hạt giống công chính, vì Chúa là công chính chân thật, và Ngài đã dựng nên chúng ta theo hình ảnh của Ngài. Vì yêu chúng ta, Chúa đã cho con người sự tự do lựa chọn; song con người phạm tội và làm điều ác. Con người đã lựa chọn sai lầm, và do đó không yêu Chúa, cũng không yêu được người lân cận của mình.

Tác giả Thánh Vịnh nhắc chúng ta rằng Chúa biết tất cả mọi sự. Chúa biết rõ lòng chúng ta. Ngài biết đường lối của người công chính; còn con đường kẻ ác nơi theo ấy sẽ đến chỗ diệt vong. Lời này thật là đúng với mọi thời đại và ở mọi nơi. Người Việt chúng ta có câu "Trời có mắt." Câu chữ Hán, "Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất lậu" (lưới trời lồng lộng, song một đũa bé cũng không lọt qua khỏi), có ý nói rằng người làm ác thì sẽ không tránh khỏi hình phạt. Con người thường bị những điều trong đời xui khiến đi lạc, không còn chú tâm vào Thiên Chúa là nguồn sống thật. Chạnh nghĩ nếu ta yêu mến người thì sẽ không bao giờ hại người. Nếu ta yêu mến Chúa thì chắc sẽ tránh được chuyện phạm pháp bất nhân bất nghĩa. Biết bao nhiêu người đã vì ham tiền bạc mà không nghĩ đến đạo đức trong cách đối xử hàng ngày. Biết bao người trở nên giàu có, nhưng con cháu lại lây lất, không có được đời sống tốt.

Sự sắp xếp của Hội Thánh cho chúng ta đọc Thánh Vịnh Đoạn Một hôm nay thật là thích hợp với lời tóm tắt về Mười Điều Răn của Đức Giêsu, đọc trong Phúc Âm Mathiơ. Chúa bảo rằng chỉ có hai điều quan trọng là hết lòng yêu mến Chúa và yêu người lân cận như mình. Lời này nghe đơn giản song đầy thách thức. "Yêu mến người lân cận" không phải dễ làm, vì nó bao gồm tha thứ, nghĩ tốt cho người khác, mong muốn điều tốt cho họ. "Người khác" ở đây có thể là người trong gia đình, vợ hay chồng, họ hàng, hay người ngoài đường. Tha thứ cho người ngoài đường có khi dễ hơn tha thứ cho người trong nhà. "Yêu người lân cận" cũng có nghĩa là quan tâm đến nhu cầu của họ. Có biết bao người đau khổ chung quanh chúng ta. Ở thời buổi kinh tế khó khăn, ngay ở nước Mỹ này có rất nhiều người không nhà ở; đêm đến, vào mùa lạnh, họ ăn

tại những trung tâm tiếp nhận người homeless, sau đó lại được ch ở đến những nhà th ở cho tạm trú qua đêm, và ngày hôm sau lại được th ả ra ngoài đường. Lời cầu nguyện trước khi ăn có câu "Xin Chúa giúp con quan tâm đến người thiếu ăn." Câu ấy nhắc chúng ta v ề ý Chúa cho mình, và thúc đẩy chúng ta biến nó thành hành động.

Thánh Phao Lô là người đầy ơn Chúa. Lời thơ của ông cho tín hữu Thành Phi Líp (Đoạn Kinh Thánh Th ứ Nhì cho hôm nay) chứa đầy tình thương. Ông nói rằng h ọ đã tr ở thành người thân yêu của mình, và vì vậy ông rất mềm mại với họ, mặc dù h ọ ch ỉ trích hoặc đối đ ối với các s ứ đ ối rất t ệ bạc, vì ông muốn làm đẹp lòng Chúa.

Lời Chúa có tác dụng rất l ớn trên những người có lòng tin. Chính vì vậy, mỗi khi chúng ta gặp khó khăn thì chúng ta tìm s ự an ủi khích l ệ trong Kinh Thánh. Quyển Kinh Thánh cũng như một tấm gương cho chúng ta thấy chính mình, và cho chúng ta biết Chúa nhìn mình như th ế nào. Thánh Vịnh và Phúc Âm là hai b ộ sách quý báu của Kinh Thánh. Học thuộc lòng một câu Thánh Vịnh, chúng ta có th ể suy gẫm và thêm niềm tin nơi Chúa; nh ớ một đoạn Phúc Âm, chúng ta học lời dạy khôn ngoan của Đức Giêsu, và chiêm nghiệm con người huyền bí cùng tình thương khôn t ả của Thiên Chúa. Ngài gọi chúng ta phản chiếu tình thương ấy trong thái đ ộ của chúng ta đối với Chúa và s ự thực hiện tình thương với người chung quanh. Muốn có được tình thương, ta phải tập chịu đau.



The Ministers of St. Patrick's Church are

the People of this Parish

We serve our Lord as part of the Diocese of Virginia
led by our chief pastors

The Right Reverend Susan Ellyn Goff, Bishop Suffragan
and Ecclesiastical Authority

The Right Reverend Jennifer Brooke-Davidson, Assistant Bishop

The Right Reverend Porter Taylor, Assisting Bishop

The Reverend Steve Rorke, Interim Rector

Ms. Mariko Hiller, Organist

The Reverend Tinh Trang Huynh, Rector Emeritus

Kindly remain silent before and during the service
in respect for those praying.

Before the service, speak to the Lord.

During the service, let the Lord speak to you.

After the service, speak with one another.

St. Patrick's Episcopal Church

3241 Brush Drive, Falls Church, Virginia 22042

(703) 532-5656 ▪ <http://saintpatricks.us>

stpatsepiscopal@gmail.com